



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOẠI VỐN CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI THÔNG QUA ĐẦU GIÁ

(Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung được cung cấp tại:

TỔ CHỨC THOẠI VỐN: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VNPT)

Trụ sở chính: Tòa nhà VNPT, số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Website: www.vnpt.com.vn

Điện thoại: (84.4) 3774 1091 Fax: (84.4) 3774 1093

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: www.shs.com.vn

Điện thoại: (84.4) 3818 1888 Fax: (84.4) 3818 1688

CN TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Artex, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8) 3915 1368 Fax: (84.8) 3915 1369

CN Đà Nẵng: 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (84.511) 3525 777 Fax: (84.511) 3525 779

Phụ trách công bố thông tin:

Ông: Nguyễn Văn Nhiên

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Điện thoại: (84.4) 3774 1091

Fax: (84.4) 3774 1093

Hà Nội, tháng 04/2017

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hà Nội cấp
đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/04/2015)



THOÁI VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI

- Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.
- Quyết định số 64/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 23 tháng 03 năm 2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai.
- Điều kiện thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Hình thức thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP

Tên cổ phiếu:	CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI
Mệnh giá:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Giá khởi điểm:	26.300 đồng/ cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:	192.796 cổ phiếu.
Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:	1.927.960.000 đồng.

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn	4
2. Tổ chức tư vấn	4
II. CÁC KHÁI NIỆM	4
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN (TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM).....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2. Mọi quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn (nếu có).....	7
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	8
4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu	8
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN (CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI)	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	8
2. Cơ cấu tổ chức công ty	9
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	11
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	12
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017.....	13
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	13
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn	13
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	13
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	14
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	15
1. Tổ chức tư vấn:	15
2. Tổ chức kiểm toán:	15

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Ông Nguyễn Văn Nhiên

Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

(Theo giấy ủy quyền số 5432/GUQ-VNPT-PCTT ngày 12/10/2016 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Ông Vũ Đức Tiến

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần trong hồ sơ thoái vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- Tổ chức thực hiện thoái vốn: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai
- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai thông qua.
- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.

- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai.

2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau

- BGPT: Báo cáo tài chính
- BKS: Ban kiểm soát
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên
- CP: Cổ phần
- ĐHĐCĐ: Đại hội Đồng cổ đông
- ĐKKD: Đăng ký kinh doanh
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- LNTT: Lợi nhuận trước thuế
- LNST: Lợi nhuận sau thuế
- Thuế TNDN: Thuế thu nhập doanh nghiệp
- TNCN: (thuế) Thu nhập cá nhân
- TNDN: (thuế) Thu nhập Doanh nghiệp
- TSCĐ: Tài sản cố định
- UBND: Ủy ban nhân dân
- VDL: Vốn điều lệ
- Việt Nam: Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- VND: Đồng Việt Nam

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN (TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên Công ty: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
- Tên giao dịch: VNPT

- Trụ sở chính: Số 57 Phố Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3774 1091
- Fax: (84-4) 3774 1093
- GCN ĐKKD: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/04/2015
- Vốn điều lệ: 72.237.000.000.000 đồng (Bảy mươi hai nghìn hai trăm ba mươi bảy tỷ đồng).
- Lĩnh vực kinh doanh:
 - Hoạt động viễn thông có dây;
 - Hoạt động viễn thông không dây;
 - Hoạt động viễn thông vệ tinh;
 - Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí);
 - Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
 - Hoạt động viễn thông khác: Kinh doanh dịch vụ và sản phẩm truyền thông;
 - Lập trình máy vi tính;
 - Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
 - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
 - Sản xuất thiết bị truyền thông: sản xuất vật tư, thiết bị viễn thông; công nghệ thông tin và truyền thông;
 - Sản xuất linh kiện điện tử
 - Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy tính;
 - Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;
 - Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông: bán buôn vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
 - Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh: bán lẻ vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
 - Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
 - Sửa chữa thiết bị liên lạc;
 - Quảng cáo: Kinh doanh dịch vụ quảng cáo;
 - Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại: tổ chức sự kiện;

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác: cho thuê máy móc, trang thiết bị chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học, hạ tầng viễn thông;
- Hoạt động cấp tín dụng khác: Kinh doanh dịch vụ tài chính, tín dụng, ngân hàng (chỉ hoạt động khi được cơ quan có thẩm quyền Nhà nước cho phép);
- Xây dựng công trình công ích: Xây dựng, lắp đặt, bảo dưỡng các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Khảo sát, tư vấn, thiết kế các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;

1.2. *Quá trình hình thành và phát triển*

VNPT hiện là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông hàng đầu tại Việt Nam. Với những đóng góp và thành tựu đã đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa Xã hội và Bảo vệ Tổ quốc, VNPT đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ 1999 - 2009 vào ngày 22/12/2009.

Kể thừa 70 năm xây dựng, phát triển và gắn bó trên thị trường viễn thông Việt Nam, VNPT vừa là nhà cung cấp dịch vụ đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành Bưu chính, Viễn thông Việt Nam, vừa là tập đoàn có vai trò chủ chốt trong việc đưa Việt Nam trở thành 1 trong 10 quốc gia có tốc độ phát triển Bưu chính Viễn thông nhanh nhất toàn cầu.

Tháng 1/2006, VNPT chính thức trở thành Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho mô hình Tổng công ty cũ theo quyết định số 06/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với chiến lược phát triển theo mô hình tập đoàn kinh tế chủ lực của Việt Nam, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đa sở hữu, trong đó Bưu chính - Viễn thông - CNTT là nòng cốt.

Ngày 24/6/2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty trách nhiệm Hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần 3 ngày 14 tháng 04 năm 2015.

Ngày 06/04/2016, Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP.

2. **Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn (nếu có)**

Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam là cổ đông lớn, sở hữu **192.796** cổ phần, tương đương **34,08%** vốn điều lệ hiện tại của Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai là **34,08%**.

4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu

Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai là **100%**.

**IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN
(CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ PHÁT TRIỂN BƯU ĐIỆN GIA LAI)**

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai
- Tên gọi tắt: GPT
- Trụ sở chính: 32 Nguyễn Thái Học, phường Hội Thương, Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam.
- Điện thoại: 059.3824689
- Fax: 059.3828808
- GCN ĐKKD: số 5900377777 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 25/05/2006, thay đổi lần 5 ngày 12/11/2014
- Vốn điều lệ: 5.656.550.000 đồng
- Lĩnh vực kinh doanh:
 - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây lắp, bảo trì các công trình bưu chính viễn thông; Xây dựng công trình công nghiệp; Xây dựng trạm phát sóng di động;
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng (trừ gỗ);
 - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
 - Xây dựng nhà các loại;
 - Hoàn thiện công trình xây dựng;
 - Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
 - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: tư vấn, lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát thiết kế các công trình bưu chính viễn thông, điện tử tin học;

- Sửa chữa các thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác. Chi tiết: Cho thuê trạm phát sóng di động;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. Chi tiết: Sửa chữa, lắp đặt và bảo dưỡng điện lạnh.
- Sửa chữa thiết bị điện. Chi tiết: Sửa chữa máy nỏ; Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi;
- Sửa chữa thiết bị liên lạc.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai có tiền thân là Công ty Xây lắp Bưu điện, được thành lập theo Quyết định số 942/QĐ-TCCB ngày 14/04/1997 của Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc thành lập Công ty Xây lắp Bưu điện thuộc Bưu điện tỉnh Gia Lai.

Công ty thực hiện chuyển đổi hình thức hoạt động dưới dạng công ty cổ phần theo Quyết định số 149/QĐ-BBCVT ngày 13/02/2006 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông.

Tại thời điểm chuyển đổi sang hình thức hoạt động GPTP (năm 2006) thì vốn điều lệ của Công ty là 3.500.000.000 đồng. Do nhu cầu về vốn nên công ty đã huy động các cổ đông tăng vốn điều lệ, cụ thể:

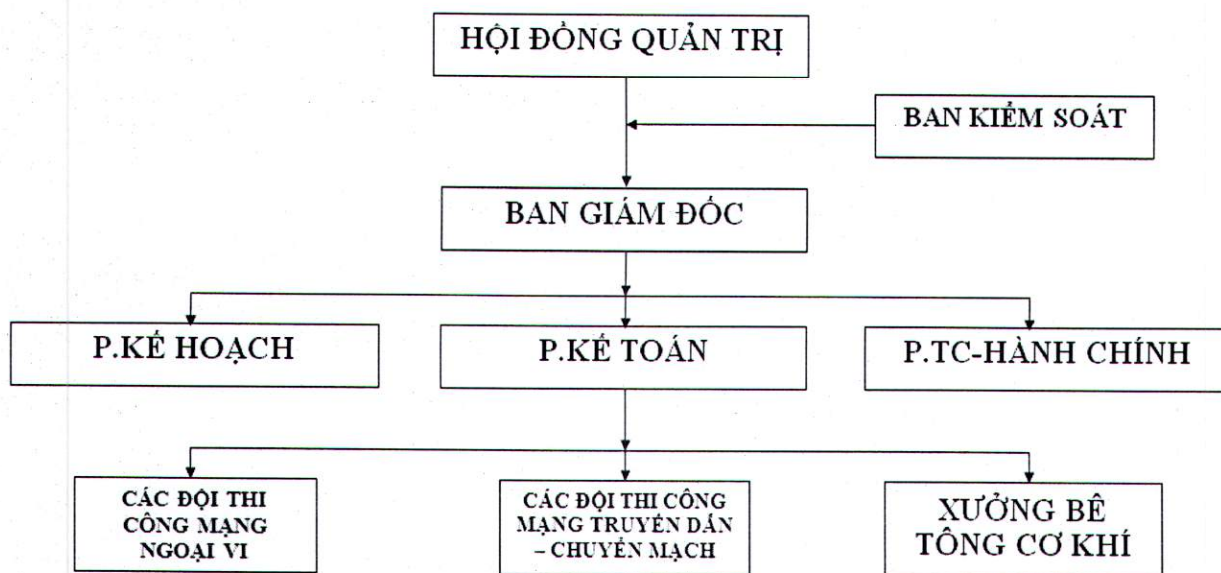
Năm 2007: vốn điều lệ là 3.792.360.000 đồng

Năm 2008: vốn điều lệ là 4.050.000.000 đồng

Năm 2010: vốn điều lệ là 5.656.550.000 đồng.

2. Cơ cấu tổ chức công ty

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



- Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ có quyền thông qua chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát,... Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát Giám đốc và những người quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định, cụ thể có quyền quyết định, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm, xác định các mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông thông qua, đề xuất mức chi trả cổ tức hàng năm. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm và bãi nhiệm Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.
- Ban kiểm soát: Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát các báo cáo tài chính hàng năm, 6 tháng, hàng quý, các vấn đề kiểm toán và các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty, bảo vệ quyền lợi cổ đông theo luật pháp và Điều lệ Công ty. Ban

Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

- Ban Giám đốc: Điều hành toàn bộ các hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và pháp luật về kết quả hoạt động của mình. Xác định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc, các cấp quản lý trong Công ty. Xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn và hàng năm, các phương án kinh doanh, các dự án đầu tư mới, các phương án liên doanh, liên kết trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Tổng Giám đốc: là người điều hành mọi hoạt động của Công ty.

Phó giám đốc: là người giúp việc cho Giám đốc, thay mặt Giám đốc điều hành Công ty khi Giám đốc đi vắng

- Các phòng ban chức năng:

- Phòng Kế Hoạch: Tham mưu cho Giám đốc Công ty và thực hiện tác nghiệp về công tác xây dựng các kế hoạch SXKD, dự án đầu tư phát triển, xây dựng chiến lược kinh doanh theo mục tiêu phát triển của đơn vị, trực tiếp xây dựng, quản lý tiến độ thi công công trình, công tác nhập xuất vật tư, hoàn hóa, thiết bị, lập dự toán và thanh quyết toán các công trình, kinh doanh các dịch vụ khác... và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Phòng Kế toán: Tham mưu cho Giám đốc Công ty và thực hiện tác nghiệp về công tác thống kê, tổng hợp, hạch toán số liệu tài chính trong quá trình hoạt động SXKD của Công ty. Đề xuất, nghiên cứu, triển khai các kế hoạch tài chính, tham gia công tác quyết toán các công trình, dịch vụ theo đăng ký kinh doanh của đơn vị và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Phòng Tổ chức – Hành chính: Tham mưu cho Giám đốc Công ty và thực hiện tác nghiệp về công tác nhân sự - tiền lương, công tác ATLĐ, VSLĐ, PCCN, các chính sách xã hội, quản lý hành chính, đội xe cơ quan, công tác bảo vệ và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Các đội thi công: Tham mưu cho Giám đốc Công ty và thực hiện tác nghiệp về công tác tư vấn kỹ thuật, giám sát, tổ chức thi công, thi công, nghiệm thu, hoàn công các công trình theo đăng ký kinh doanh của Công ty. Nghiên cứu, đề xuất, triển khai các biện pháp kỹ thuật trong quá trình thi công và triển khai các sản phẩm dịch vụ mới của Công ty và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	10.262.429.511	11.154.054.742	+8,69%
Doanh thu thuần	13.254.853.890	15.535.306.924	+17,20%

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/ giảm
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.766.941.726	2.187.358.849	+23,79%
Lợi nhuận khác	14.790.664	(14.145.408)	-
Lợi nhuận trước thuế	1.781.732.390	2.173.213.441	+21,97%
Lợi nhuận sau thuế	1.424.128.336	1.731.417.671	+21,58%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	79,44%	56,42%	-23,02%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 CTCP Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (= tài sản lưu động/nợ ngắn hạn)	4,00	3,58
Hệ số thanh toán nhanh ((= tài sản lưu động – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn)	3,62	3,14
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Nợ/Tổng tài sản	25,23%	28,19%
Nợ/Vốn chủ sở hữu	33,74%	39,25%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho (= giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	14,71	10,08
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,32	1,45
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	10,74%	11,15%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	19,08%	22,08%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	14,18%	16,17%
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	13,33%	14,08%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/CP), mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần	2.276	3.061

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 CTCP Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

5.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2017

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm so với 2016
Doanh thu thuần	đồng	15.535.306.924	15.730.000.000	1,25%
Lợi nhuận sau thuế	đồng	1.731.417.671	1.244.000.000	(28,15%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	11,15%	7,91%	(3,24%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	21,62%	19,9%	(1,72%)
Cổ tức	%	17,27%	18,0%	0,73%

Nguồn: CTCP Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai

5.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

Kế hoạch trên được Công ty xây dựng dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh trong các năm quá khứ và có xét các yếu tố cơ bản tình hình kinh tế vĩ mô, khả năng tài chính và nhân tố nhân sự của Công ty.

Năm 2017, Công ty tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc Công ty, mở rộng ngành nghề nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra về mặt tài chính, Ban Giám đốc Công ty cũng tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định về quản lý tài chính nội bộ; có các giải pháp nâng cao công tác quản lý tài chính, thường xuyên rà soát các chi phí hàng tháng, quý, năm, đối với công tác thi công và tăng cường công tác quản lý, chi phí toàn Công ty.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá:** 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:** 192.796 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 34,08% tổng số cổ phiếu đang lưu hành)
- Giá khởi điểm đấu giá:** 26.300 đồng/cổ phiếu

5. Phương pháp tính giá:

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 1203/CT-VVFC/BAN3 ngày 20/01/2017 do Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam ban hành, Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đã ban hành Quyết định số 64/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 23/03/2017 đã phê duyệt mức giá khởi điểm chào bán cổ phiếu là **26.300 đồng/ cổ phiếu**.

6. Phương thức thoái vốn: Bán đấu giá công khai

7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

8. Thời gian thực hiện thoái vốn: Ngay sau khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông qua Hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn của VNPT tại Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai, dự kiến trong Quý II năm 2017.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai không có quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Hiện tại, chưa có quy định cho thấy Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Bưu điện Gia Lai đang kinh doanh trong ngành nghề có giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Như vậy, các nhà đầu tư nước ngoài có thể đặt mua số lượng cổ phần tối đa là **192.796** cổ phần.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Không có

12. Các loại thuế có liên quan:

Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Thoái vốn tại các doanh nghiệp theo Danh sách các đơn vị của VNPT thực hiện thoái vốn (Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/04/2016 của Chính phủ) và Quyết định số 64/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 23/03/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. Tổ chức tư vấn:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS)

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: www.shs.com.vn

Điện thoại: (84.4) 3818 1888 Fax: (84.4) 3818 1688

CN TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Artex, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8) 3915 1368 Fax: (84.8) 3915 1369

CN Đà Nẵng: 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (84.511) 3525 777 Fax: (84.511) 3525 779

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007. Với số vốn điều lệ ban đầu 350 tỷ đồng, sau hơn bốn năm hoạt động, số vốn điều lệ của SHS đã tăng lên 1.000 tỷ đồng và mở rộng mạng lưới hoạt động thông qua việc thành lập Chi nhánh tại các thành phố lớn là thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng. SHS là một trong những công ty chứng khoán có số vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam hiện nay. Với quy mô vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, SHS có đủ điều kiện và được phép cung cấp đầy đủ tất cả các dịch vụ của một tổ chức kinh doanh chứng khoán

2. Tổ chức kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Địa chỉ: Lô 78 – 81 Đường 30 Tháng 4, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Điện thoại: (84.236) 3655886 Fax: (84.236) 3655887

Website: www.aac.com.vn

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2017

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC 



NGUYỄN VĂN NHIÊN

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**

TỔNG GIÁM ĐỐC 



VŨ ĐỨC TIÊN